

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: **98/2021/HSST**
Ngày: 28/7/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Lý Văn Lấy

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Ngô Anh Tuấn – Chủ tịch UBND huyện Tuy Phong

2/ Bà Trần Thị Ngọc Linh – Phó phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện Tuy Phong

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: ông Văn Hồng Lễ, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong

- Đại diện Viện kiểm sát huyện Tuy Phong tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Thìn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 174/2020/HSST, ngày 25 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**; tên gọi khác: Hai; giới tính: Nam; Sinh năm 1960 tại tỉnh Lâm Đồng; Nơi cư trú: khu phố 3, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: làm thuê; Trình độ học vấn: 10/12; Con ông Nguyễn Văn Q và bà Cao Thị T1 (đều đã chết); Anh, chị, em ruột: có 08 người, bị cáo là con đầu; Vợ: Ngô Thị Thanh H, sinh năm 1985, hiện ở: phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận; Con: có 02 người; Tiền án: 07 tiền án:

- Ngày 07/02/1996 bị Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản công dân”, tại Bản án số 217/HSST ngày 07/02/1996;

- Ngày 22/3/2000 bị Tòa án nhân dân thị xã B xử phạt 24 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tại Bản án số 06/HSST ngày 22/03/2000;

- Ngày 22/01/2003 bị Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 05 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” tại Bản án số 06/HSST;

- Ngày 09/11/2007 bị Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tại Bản án số 51/2007/HSST ngày 09/11/2007; Tại Bản án số 03/2008/HSPT ngày 21/01/2008 Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận tuyên y án.

- Ngày 15/8/2011 bị Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 04 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tại Bản án số 55/2011/HSST ngày 15/8/2011;

- Ngày 31/8/2011 bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tại Bản án số 36/2011/HSST ngày 31/8/2011;

- Ngày 28/9/2011 bị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tại Bản án số 21/2011/HSST ngày 28/9/2011; Ngày 15/11/2011 Tòa án nhân dân huyện N có Quyết định tổng hợp hình phạt số 01/2011/QĐ-THAPT buộc Nguyễn Văn T phải chấp hành hình phạt tù tổng cộng là 08 năm 06 tháng tù, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/11/2019.

Tiền sự: không.

Bị cáo Nguyễn Văn T hiện đang chấp hành án trong một vụ án khác tại Trại giam Sông Cái và hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Tuy Phong; Có mặt

Người bị hại: Nguyễn Khắc Đ, sinh năm 1966; Địa chỉ: thôn V1, xã H, huyện T, Bình Thuận; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/9/2020 Nguyễn Văn T, sinh năm 1960, trú tại phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận trộm cắp được 01 xe mô tô biển số 85D1-49851 tại phường Đ, TP. P, tỉnh Ninh Thuận rồi T chạy xe đến nhà ông Nguyễn Khắc Đ ở thôn V, xã H, huyện Tuy Phong để lẫn tránh. Do có mối quan hệ thân quen từ trước nên T nhờ ông Đ tìm giúp việc làm, ông Đ không biết sự việc T trộm cắp xe tại thành phố P nên cho T mượn số tiền 5.000.000 đồng để T có tiền thuê nhà và tìm việc làm. Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 01/10/2020 ông Đ và T đang ở tại nhà ông Đ, ông Đ lấy loa kéo kéo mang ra trước nhà để sửa chữa, lúc này T nhận điện thoại từ người nhà ở thành phố P báo có giang hồ đến đòi nợ thì nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của ông Đ bán lấy tiền. Lợi dụng lúc ông Đ không chú ý T lên đến vị trí vũng trộm cắp 01 chiếc máy tính bảng nhãn hiệu Sam Sung Galaxy Tab E9.6 rồi tiếp tục đi vào phòng ngủ lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động loại Oppo F3 Plus và 01 chiếc điện thoại di động loại Sam Sung galaxy A20S. Lúc này, ông Đ gọi T tới và nói “*nhờ anh ra mua hộp sơn về sơn cái loa*” ông T nói “*ừ, để anh lấy xe đi mua rồi về*”, nói xong T lấy xe mô tô biển số 85D1-49851 mang theo các tang vật vừa trộm cắp được bỏ chạy về thành phố P, tỉnh Ninh Thuận. Khi chạy đến khu vực cầu Đ, thành phố P, T gọi điện cho vợ là Ngô Thị Thanh H đến khu vực cầu Đ để gặp T và T đã giao cho H số tiền 5.000.000 đồng cùng 01 chiếc máy tính bảng nhãn hiệu Sam Sung Galaxy Tab E9.6 và 01 chiếc điện thoại di động loại SamSung galaxy A20S và nói “*lấy tiền này và mấy cái này đi cầm lấy tiền trả nợ cho người ta*” rồi T chạy đi. T tiếp tục gọi điện cho Nguyễn Thị Thu C (là em gái ruột của T) đến khu vực cầu Đ để gặp và T đã giao cho C 01 chiếc điện thoại di động loại Oppo F3 Plus, sau đó C đã bán điện thoại này cho một người không rõ lai lịch được số tiền 500.000 đồng. Sau đó, T bị Công an thành phố P, tỉnh Ninh Thuận khởi tố, bắt tạm giam về hành vi trộm cắp tài sản và T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 20/10/2020 Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tuy Phong có Bản kết luận định giá tài sản số 112/KL-HĐĐG kết luận tại thời điểm bị mất trộm: 01 chiếc máy tính bảng nhãn hiệu SamSung Galaxy Tab E9.6 có giá trị tài sản là 1.196.000 đồng ; 01 chiếc điện thoại di động hiệu SamSung galaxy A20S có giá trị tài sản là 3.710.000 đồng. Tổng cộng là 4.906.000 đồng.

Riêng 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F3 Plus không thu hồi được nên không có căn cứ định giá

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố theo Cáo trạng số 15/QĐ/KSĐT/VKS/HS, ngày 23/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T mức án từ 03 năm đến 04 năm tù. Tổng hợp hình phạt tại bản án số 59/2021/HSST ngày 01/4/2021 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Ninh Thuận, buộc bị cáo chấp hành chung 02 bản án từ 06 năm đến 07 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

Về tang vật chứng của vụ án và trách nhiệm dân sự: Nguyễn Khắc Đ đã nhận lại 01 chiếc máy tính bản nhãn hiệu Samsung Galaxy Tab E9.6 và 01 chiếc điện thoại di động hiệu SamSung galaxy A20S. Đ không có yêu cầu bồi thường số tiền 5.000.000 đồng mà T đã mượn, đồng thời không yêu cầu bồi thường đối với chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F3 Plus bị mất không thu hồi được nên không xem xét.

Đối với Ngô Thị Thanh H không biết máy tính bản nhãn hiệu Samsung Galaxy Tab E9.6 và chiếc điện thoại di động hiệu SamSung galaxy A20S do bị cáo T trộm cắp mà có; Nguyễn Thị Thu C không biết chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F3 Plus do bị cáo T trộm cắp mà có nên không xem xét xử lý.

Bị cáo T không trình bày lời bào chữa và đồng ý quan điểm truy tố của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong.

Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo đã nhận thức được lỗi lầm của bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Trong quá trình điều tra, truy tố

đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng số 15/QĐ/KSĐT/VKS/HS, ngày 23/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong đã truy tố. Bị cáo khẳng định những lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện, đúng sự thật, bị cáo không bị bức cung và cáo trạng truy tố là đúng, không oan cho bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của những bị hại, người làm chứng, cũng như các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Đây là vụ án: “Trộm cắp tài sản” xảy ra tại thôn V, xã H, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận do Nguyễn Văn T thực hiện. Cụ thể vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 01/10/2020 bị cáo T đã lén lút, bí mật trộm cắp 01 chiếc máy tính bảng nhãn hiệu SamSung Galaxy Tab E9.6, 01 chiếc điện thoại di động hiệu SamSung galaxy A20S và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F3 Plus có tổng giá trị là 4.906.000 đồng của Nguyễn Khắc Đ.

Bị cáo T có 07 tiền án chưa được xóa án tích, tại Bản án số 21/2011/HSST ngày 28/9/2011 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận nay tiếp tục phạm tội lần phạm tội này đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản có tình tiết định khung hình phạt là “*tái phạm nguy hiểm*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009)

Vì vậy, Cáo trạng số 15/QĐ/KSĐT/VKS/HS, ngày 23/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố bị cáo bị cáo Nguyễn Văn T về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, đã gây nghi kỵ không tốt trong nội bộ quần chúng nhân dân và làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, bị cáo có nhân thân không tốt có nhiều tiền án nhưng lại tiếp tục phạm tội, nên cũng cần xử lý bị cáo nghiêm minh trước pháp luật. Xét cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định nhằm cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người tốt, công dân có ích cho xã hội thông qua đó để phòng ngừa chung cho toàn xã hội, đồng thời răn đe cho những ai có ý đồ phạm tội tương tự.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Do tiền án của bị cáo đã xác định là tình tiết định khung hình phạt nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuy nhiên tại giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo T đã thành khẩn khai báo, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) nên cũng cần xem xét giảm nhẹ 01 phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Đối với Ngô Thị Thanh H không biết máy tính bản nhãn hiệu Samsung Galaxy Tab E9.6 và chiếc điện thoại di động hiệu SamSung galaxy A20S do bị cáo T trộm cắp mà có; Nguyễn Thị Thu C không biết chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F3 Plus do bị cáo T trộm cắp mà có nhưng vẫn mua nên không xem xét xử lý.

Riêng người mua chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F3 Plus từ Nguyễn Thị Thu C, do chưa rõ nhân thân lai lịch nên sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[5] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt là tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên ghi nhận để xem xét.

[6] Về tang vật chứng của vụ án và trách nhiệm dân sự: Người bị hại Nguyễn Khắc Đ đã nhận lại 01 chiếc máy tính bản nhãn hiệu Samsung Galaxy Tab E9.6 và 01 chiếc điện thoại di động hiệu SamSung galaxy A20S. Đ không có yêu cầu bồi thường số tiền 5.000.000 đồng mà bị cáo T đã mượn, đồng thời không yêu cầu bồi thường đối với chiếc điện thoại di động hiệu Oppo F3 Plus bị mất không thu hồi được nên không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí theo quy định pháp luật. Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: bị cáo **Nguyễn Văn T** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn T** 03 (ba) năm tù. Tổng hợp hình phạt 03 (ba) năm tù về tội trộm cắp tài sản, tại bản án số 59/2021/HSST ngày 01/4/2021 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Ninh Thuận, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung 02 bản án: **06** (sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/10/2020.

[2] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp **200.000** đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

[3] Về quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án

dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện T;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Công an huyện T;
- Bị cáo,
- Người bị hại;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- Lưu: Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Văn Lầy